

Họ và tên HS: .....  
Lớp: 11B: ...

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM: (6đ) Khoanh tròn phương án trả lời đúng nhất**

**Câu 1: Chọn cách đúng khai báo tệp**

- A.Var tep1 : string;    B.Var tep1 : integer    C.Var tep1: string[30];    D. Var tep1 : text;

**Câu 2: Biến cục bộ là gì?**

- A. Biến được khai báo trong CTC nhưng được sử dụng trong chương trình chính  
B. Biến được khai báo trong chương trình chính nhưng chỉ được sử dụng cho CTC  
C. Biến được khai báo trong chương trình con  
D. Biến tự do không cần khai báo

**Câu 3: Đề gán một tệp có tên là HOCKY2.INT cho biến tệp K2, ta phải gõ lệnh:**

- A. Assign(K2, HOCKY2.INT);    B. Assign(K2, 'HOCKY2.INT');  
C. Assign(HOCKY2.INT, K2);    D. Assign('HOCKY2.INT', K2);

**Câu 4: Dữ liệu kiểu tệp:**

- A. được lưu trữ trên RAM    B. chỉ được lưu trữ trên đĩa cứng  
C. được lưu trữ trên ROM    D. được lưu trữ trên bộ nhớ ngoài.

**Câu 5: Trong các khai báo sau khai báo nào là sai:**

- A. Procedure P (n:integer ; k:real);    B. Procedure M (n:integer ; k:real);  
C. Procedure P (h:char ; n:integer);    D. Procedure KT (M: Array[1..10] of Byte);

**Câu 6: Kiểu dữ liệu nào của hàm chỉ có thể là**

- A. Record, Byte    B. Integer; Real, char, boolean, string,  
C. Boolean, Word    D. Integer; Real, char, array, record.

**Câu 7: Lệnh gán giá trị cho tên hàm nào sau đây đúng?**

- A <Tên hàm>=<bíểu thức>;    B <Tên hàm>:=<bíểu thức>;  
C <Tên hàm><biểu thức>;    D <Tên hàm>:<biểu thức>;

**Câu 8: Muốn khai báo x, y là tham trị, z là tham biến. Khai báo nào sau đây đúng ?**

- A. Procedure thamso (x : byte ; var y : byte; var z : byte );  
B. Procedure thamso (x : byte ; var z , y : byte);  
C. Procedure thamso (x : byte ; y : byte; var z : byte );  
D. Procedure thamso (var x : byte ; var y : byte; var z : byte );

**Câu 9: Chỉ ra câu đúng trong phần đầu của thủ tục :**

- A. Procedure <tên thủ tục>:<kiểu dữ liệu>;  
C. Procedure<tên thủ tục>[<danh sách tham số>]:<kiểu dữ liệu>;  
B. Procedure <tên hàm>[<danh sách tham số>]:<kiểu dữ liệu>;  
D. Procedure<tên thủ tục>[<danh sách tham số>] ;

**Câu 10: Phần nào có thể không có trong một chương trình con? Chọn câu trả lời đúng:**

- A Phản thân    B Phản khai báo    C Phản đầu    D Phải có đủ 3 phản

**Câu 11: Tham số hình thức của Hàm có mấy loại:**

- A. Không phân loại.    B. 1 loại.    C. 2 loại.    D. 3 loại.

**Câu 12: Sự khác nhau giữa tham trị và tham biến trong khai báo chương trình con là:**

- A. Tham trị phải được định nghĩa sau từ khóa Type  
C. Tham trị phải khai báo sau từ khóa Var  
B. Không khác nhau  
D. Tham biến phải có từ khóa Var đứng trước

**Câu 13: Giả sử tệp F1 đã được gán tên là 'VD.DAT'. Dùng thủ tục nào sau đây để mở tệp F1 ra để đọc?**

- A Reset('VD.DAT');    B Rewrite('VD.DAT');    C Reset(F1);    D Rewrite(F1);

**Câu 14: Tệp mà dữ liệu trong nó được ghi dưới dạng các ký tự theo mã ASCII được gọi là tệp gì?**

- A Tệp truy cập trực tiếp    B Tệp có cấu trúc    C Tệp văn bản    D Tệp truy cập tuần tự

**Câu 15: Nếu hàm EOLN(<tên biến tệp>) cho giá trị bằng TRUE thì con trỏ tệp nằm ở vị trí:**

- A. Đầu dòng    B. Cuối tệp    C. Cuối dòng.    D. Đầu tệp

**Câu 16: Khai báo nào sau đây là đúng:**

- A. CLOSE (biến tệp, tên tệp);    C. CLOSE (tên tệp; biến tệp);  
B. CLOSE (biến tệp);    D. CLOSE (biến tệp 1, biến tệp 2, ..., biến tệp n);

**Câu 17: Số lượng phần tử của tệp**

- A. Không bị giới hạn mà chỉ phụ thuộc vào dung lượng đĩa  
C. Không được lớn hơn 255  
B. Không được lớn hơn 128  
D. Phải được khai báo trước.

**Cho đoạn chương trình sau: (Áp dụng cho các câu 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24)**

```

Program thi_hk_2;
Var a,b,c : real;
Procedure vidu (Var x: integer; y,z: real ):real;
Var tong: real;
Begin
  x:= x+1; y:=y - x; z:=z + y; tong:=x+y+z;
  Writeln(x,' ',y,' ',z,' ',tong);
End;
BEGIN
  a:=3; b:=4; c:=5; vidu(a,b,c);
  Writeln(a,' ',b,' ',c); Readln
END.

```

**Câu 18:** Chương trình trên có 1 lỗi là:

- A. Biến “tong” khai báo sai kiểu  
C. Không xuất kết quả ra màn hình

B. Thủ tục không có kiểu dữ liệu  
D. Không có lệnh gọi chương trình con

**Câu 19:** Tham số hình thức của chương trình trên là:

- A. tong      B. a, b, c      C. x, y, z      D. 3, 4, 5

### Câu 20: Trong chương trình trên

- B. x là tham biến, y, z là tham trị  
D. x, y là tham biến, z là tham trị

**Câu 21:** Biến toàn cục của chương trình trên là:

- A. Readln B. Writeln(a,’ ‘,b,’ ‘,c); C. a:=3; b:=4; c:=5; D. Vidu(a,b,c);

**Câu 22:** Lời gọi chương trình con trong chương trình trên là:

- A. tong                    B. a, b, c                    C. x, y, z                    D. 3, 4, 5

**Câu 23:** Nếu bỏ qua lỗi của chương trình thì kết quả xuất ra màn hình là:

- A.  $(4, 0, 5, 9)$       B.  $(4, 4, 5, 13)$       C.  $(4, 4, 5, 9)$       D.  $(4, 0, 5, 13)$

Câu 24: Nếu nhập  $a := 6$ ,  $b := 9$ ,  $c := 10$  thì kết quả xuất ra màn hình là:

- A.  $(7, 9, 10, 21)$       B.  $(7, 2, 12, 21)$       C.  $(7, 2, 10, 19)$       D.  $(6, 2, 10, 19)$

## PHẦN II: TƯ LUẬN (4đ)

**Câu 25:** Viết chương trình vẽ hình tam giác có dạng sau: (1.5 đ)

\*\*\*  
\* \* \*  
\* \* \* \*  
\* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \*

**Câu 26:** Viết chương trình tính  
 $S = S_m + S_n + S_p + S_q$  (2,5đ)

Với  $S_m = 1 + 3 + 5 + \dots + (2m+1)$

$$S_n = 1 + 3 + 5 + \dots + (2n+1)$$

$$S_p = 1 + 3 + 5 + \dots + (2p+1)$$

$$S_c = 1 \pm 3 \pm 5 \pm \dots \pm (2q \pm 1)$$

## BÀI LÀM